



# SẢN KHOA (OBSTETRICS)

Dashboard ► My courses ► SK ► CHUYÊN ĐỀ 6: CẤP CỨU SẢN KHOA ►  
PRETEST CHUYÊN ĐỀ 6 CẤP CỨU SẢN KHOA

## Question 1

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Trong cuộc sanh thai to, hành động nào là hiệu quả cho mục đích phòng tránh kẹt vai?

Select one:

- ☐ a. Giúp sanh sớm để rút ngắn giai đoạn II của chuyển dạ
- ☐ b. Đánh giá cẩn thận "nghiệm pháp sanh ngã âm đạo"
- ☐ c. Chỉ định mổ sanh thay vì sanh qua đường âm đạo
- ☒ d. Chưa biện pháp nào được khẳng định là hiệu quả

**Question 2**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Yếu tố nào là yếu tố thuận lợi gây kẹt vai?

Select one:

- ☒ a. Can thiệp giúp sanh sớm khi ngôi thai còn ở các vị trí cao
- ☐ b. Thai 4 kg ở thai phụ có dung nạp glucose bình thường
- ☐ c. Khung chậu hẹp hay giới hạn ở một/nhiều eo
- ☐ d. Cắt tăng sinh môn và cho rặn sanh quá sớm

**Question 3**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Ngay khi khám, phát hiện thấy sa dây rốn, phải căn cứ vào 4 yếu tố để quyết định phương thức can thiệp: (1) ngôi thai, (2) tuổi thai, (3) nhịp đập của dây rốn, và (4) tình trạng chuyển dạ. Hãy xếp theo độ mạnh giảm dần của ảnh hưởng của các yếu tố này lên quyết định xử trí?

Select one:

- ☐ a. (1) → (2) → (4) → (3)
- ☐ b. (1) → (4) → (2) → (3)
- ☒ c. (3) → (1) → (2) → (4)
- ☐ d. (3) → (2) → (1) → (4)

**Question 4**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Phải lưu ý điều gì trong tiến trình khảo sát nhau tiền đạo?

Select one:

- ☒ a. Điểm mốc chẩn đoán là mép dưới của bánh nhau so lỗ trong cổ tử cung
- ☐ b. Thực hiện siêu âm qua đường âm đạo có thể dẫn đến xuất huyết ồ ạt
- ☐ c. Nên tầm soát sớm nhau tiền đạo ngay từ siêu âm tam cá nguyệt 2nd
- ☐ d. Chỉ xác lập chẩn đoán gần ngày sanh, khi vị trí nhau đã cố định

**Question 5**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Khi xác định có nhau tiền đạo qua khám thai tuần 29th, chưa từng chảy máu, bắt buộc phải thực hiện ngay điều gì?

Select one:

- ☐ a. Dùng progesterone cho đến khi tuổi thai đạt đến  $\geq 34$  tuần
- ☐ b. Thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng RDS sơ sinh
- ☒ c. Tư vấn về các dấu hiệu nguy hiểm, cách theo dõi tiếp theo
- ☐ d. Trong trường hợp này, phải thực hiện đồng thời (a), (b), (c)

**Question 6**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Có ba yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến ra quyết định can thiệp cho một trường hợp nhau tiền đạo là: (1) tuổi thai, (2) phân độ nhau tiền đạo, và (3) tình trạng ra huyết âm đạo. Chúng có thứ tự ưu tiên được xem xét ra sao trong lưu đồ ra quyết định quản lý một trường hợp thai phụ đến khám vì có nhau tiền đạo?

Select one:

- ☐ a. (3)  $\rightarrow$  (2)  $\rightarrow$  (1)
- ☒ b. (3)  $\rightarrow$  (1)  $\rightarrow$  (2)
- ☐ c. (1)  $\rightarrow$  (2)  $\rightarrow$  (3)
- ☐ d. (1)  $\rightarrow$  (3)  $\rightarrow$  (2)

**Question 7**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Khi xem xét chỉ định corticosteroid dự phòng RDS cho một trường hợp nhau tiền đạo, yếu tố nào có thứ tự ưu tiên cao nhất, cho một trường hợp thai phụ lần đầu tiên trong thai kỳ này được xác định là có nhau tiền đạo?

Select one:

- ☐ a. Corticosteroid liệu pháp phòng RDS là bắt buộc khi xác định có nhau tiền đạo, độc lập với yếu tố khác
- ☐ b. Tuổi thai ở thời điểm được chẩn đoán xác định nhau tiền đạo (trước 34 tuần: thực hiện, sau 34 tuần: không)
- ☐ c. Vị trí của nhau tiền đạo là bám thấp hay tiền đạo (tiền đạo: thực hiện, bám thấp: trì hoãn thực hiện)
- ☒ d. Nguy cơ sẽ có sanh non là rất cao hay không quá cao (rất cao: thực hiện ngay, không rất cao: trì hoãn)

**Question 8**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Trong nhau bong non không do nguyên nhân chấn thương, máu trong khối huyết tụ có nguồn gốc nào?

Select one:

- ☐ a. Máu tụ có nguồn gốc đơn thuần là máu thai, hoàn toàn không có máu mẹ
- ☒ b. Máu tụ có nguồn gốc đơn thuần là máu mẹ, hoàn toàn không có máu thai
- ☐ c. Hỗn hợp: khởi đầu là máu mẹ, khi diễn tiến nặng sẽ có thêm máu thai
- ☐ d. Hỗn hợp: khởi đầu là máu thai, khi diễn tiến nặng sẽ có thêm máu mẹ

**Question 9**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Sự hiện diện của thành tố nào là bắt buộc để có thể xác lập được chẩn đoán nhau bong non?

Select one:

- ☐ a. Hình ảnh khối một máu tụ sau nhau, quan sát thấy trên siêu âm qua đường bụng
- ☐ b. Tình trạng sốc mất máu, không tương thích với tổng lượng máu đã mất ra ngoài
- ☐ c. Bằng chứng của tình trạng rối loạn đông máu tăng tiêu thụ các yếu tố đông máu
- ☒ d. Xuất huyết 3 tháng cuối, và EFM có tachysystole và biến động thể hiện hypoxia

**Question 10**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Hãy giải thích cơ chế phát khởi rối loạn đông máu trong nhau bong non?

Select one:

- ☐ a. Rối loạn đông máu do tiêu sợi huyết nguyên phát
- ☒ b. Rối loạn đông máu do tăng tiêu thụ yếu tố đông máu
- ☐ c. Rối loạn đông máu do các kháng đông lưu hành
- ☐ d. Rối loạn đông máu do tổn thương thành mạch

**Question 11**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Trong xử trí nhau bong non, yếu tố nào là bắt buộc phải tôn trọng/tuân thủ?

Select one:

- ☐ a. Chỉ thực hiện can thiệp một khi chẩn đoán là rõ ràng
- ☐ b. Mổ lấy thai là phương thức kết thúc chuyển dạ tối ưu
- ☒ c. Yếu tố thời gian, can thiệp muộn sẽ dẫn đến kết cục xấu
- ☐ d. Truyền máu là bắt buộc khi đã xác định có nhau bong non

**Question 12**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Trong tư vấn cho sản phụ về thử thách ngả âm đạo trên vết mổ sanh cũ (VBAC), nội dung nào là bắt buộc?

Select one:

- ☐ a. Khả năng VBAC bị thất bại phải chuyển sang mổ sanh
- ☐ b. Khả năng có thể có vỡ tử cung là không thể bỏ qua
- ☐ c. Tính chất quan trọng của gây tê ngoài màng cứng
- ☒ d. Phải đồng thuận về cả ba vấn đề trên để VBAC

**Question 13**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Yếu tố nào giúp cải thiện khả năng thành công của VBAC?

Select one:

- ☐ a. Khoảng cách từ lần sanh trước đến lần sanh này đủ dài
- ☐ b. Yếu tố nguyên nhân của lần mổ trước không còn tồn tại
- ☒ c. Thành công của VBAC là độc lập với cả ba yếu tố nêu trên
- ☐ d. Vết mổ sanh lần trước là vết mổ ngang đoạn dưới tử cung

**Question 14**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Khi theo dõi VBAC, việc theo dõi dấu hiệu nào là quan trọng nhất?

Select one:

- ☐ a. Đau vết mổ cũ
- ☐ b. Ra huyết âm đạo
- ☒ c. Dấu hiệu trên EFM
- ☐ d. Dấu Bandl-Frommel

**Question 15**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Trong khi thực hiện VBAC, hành động nào là bắt buộc phải thực hiện sau khi bé đã thoát âm?

Select one:

- ☒ a. Theo dõi như sổ nhau thường qui, có chú trọng theo dõi sinh hiệu
- ☐ b. Bóc nhau nhân tạo và kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui
- ☐ c. Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm siêu âm tìm tụ máu ở vùng chậu
- ☐ d. Thực hiện sổ nhau thường qui, kèm kiểm tra toàn bộ đường sinh dục thường qui

**Question 16**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Dấu hiệu nào có ý nghĩa quan trọng nhất trong thiết lập chẩn đoán vỡ tử cung trong giai đoạn II của chuyển dạ?

Select one:

- ☐ a. Tình trạng sốc giảm thể tích không giải thích được bằng tổng thể tích của máu mất ra ngoài
- ☒ b. Mất tim thai và mất cơn co một cách đột ngột (trên EFM) theo sau hội chứng vượt trở ngại
- ☐ c. Kiểm tra tử cung phát hiện tử cung không toàn vẹn khi máu mất sau sổ thai trên 500 mL
- ☐ d. Siêu âm phát hiện vết mổ của tử cung không liên tục sau sổ thai

**Question 17**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Khi nghi ngờ có vỡ tử cung trong chuyển dạ giai đoạn I, xử trí nào sau đây là thích hợp nhất?

Select one:

- ☐ a. Tìm đủ chứng cứ lâm sàng giúp xác nhận vỡ tử cung
- ☐ b. Tìm các dấu hiệu trên EFM giúp xác nhận vỡ tử cung
- ☐ c. Siêu âm bụng để tìm chứng cứ xác nhận vỡ tử cung
- ☒ d. Mổ ngay mà không cần đủ bằng chứng có vỡ tử cung

**Question 18**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Quyết định truyền máu khi có băng huyết sau sanh chủ yếu được căn cứ dựa trên yếu tố nào?

Select one:

- ☐ a. Dấu hiệu rối loạn đông máu
- ☐ b. Lượng máu mất ra ngoài
- ☒ c. Tình trạng sinh hiệu mẹ
- ☐ d. Haematocrite, Hb%

**Question 19**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Làm cách nào để ngăn ngừa hiệu quả sản giật ở một thai phụ đã được xác định là có tiền sản giật với dấu hiệu nặng?

Select one:

- ☐ a. Chấm dứt thai kỳ sau khi đã tạm ổn định được về mặt nội khoa
- ☐ b. Kiểm soát và ổn định thành công huyết áp ở trị số mục tiêu
- ☐ c. Dùng MgSO<sub>4</sub> cho đến khi tình trạng nội khoa đã ổn định
- ☒ d. Phải đảm bảo thực hiện cùng lúc cả ba biện pháp trên

**Question 20**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

Yếu tố nào được xem là nhạy cảm và tin cậy để đánh giá đáp ứng với bù thể tích trong xử trí băng huyết sau sanh?

Select one:

- ☒ a. Mạch
- ☐ b. Huyết áp
- ☐ c. Áp lực tĩnh mạch trung tâm
- ☐ d. Độ bão hòa oxygen máu (SaO<sub>2</sub>)





